

外籍配偶辦理離婚登記確認同意書

中文	請問您同不同意辦理離婚登記？ ☐ 同意 ☐ 不同意
	當事人簽名：_____
英文	Do you agree to get a divorce? ☐ Yes, I agree. ☐ No, I don't agree.
	Signature : _____
越南文 (大寫)	XIN HOI BAN CO ĐỒNG Ý LÀM THỦ TỤC ĐĂNG KÝ LY HÔN KHÔNG? ☐ ĐỒNG Ý ☐ KHÔNG ĐỒNG Ý
	ĐƯƠNG SỰ KÝ TÊN : _____
越南文 (小寫)	Xin hỏi bạn có đồng ý làm thủ tục đăng ký ly hôn không? ☐ đồng ý ☐ không
	Đương sự ký tên : _____
印尼文	Apakah anda setuju untuk bercerai? ☐ Setuju ☐ Tidak setuju
	Tanda tangan orang yang bersangkutan : _____
泰文	คุณยินยอมที่จะจดทะเบียนหย่าหรือไม่? ☐ ยินยอม ☐ ไม่ยินยอม
	ลงชื่อ : _____
柬埔寨文	សូមសួរថា តើអ្នកយល់ស្របឬមិនយល់ស្របនឹងការចុះបញ្ជីលែងលះគ្នា? ☐ យល់ស្រប ☐ មិនយល់ស្រប
	ហត្ថលេខាសាមីខ្លួន : _____